

Số: /TC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 01 năm 2026

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

### Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2026

Thực hiện Luật Báo chí năm 2016; Quyết định số 2272/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức họp báo của UBND tỉnh Lạng Sơn; UBND tỉnh cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch năm 2026 trên địa bàn tỉnh như sau:

#### Phần I

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025; MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH NĂM 2026

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

##### 1. Công tác chỉ đạo điều hành

Năm 2025 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu của nhiệm kỳ, là năm diễn ra nhiều sự kiện quan trọng của cả nước và của tỉnh, đặc biệt đây là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV hướng tới kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và HĐND tỉnh điều chỉnh mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025, phấn đấu tăng trưởng cả năm đạt từ 8% trở lên; xây dựng kịch bản tăng trưởng chi tiết đến từng quý, đồng thời tập trung chỉ đạo, đề ra các nhóm giải pháp cụ thể, bảo đảm "*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả*", khối lượng công việc rất lớn, yêu cầu thời gian rất gấp nhưng cả hệ thống chính trị đã rất nỗ lực, quyết tâm cao thực hiện đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, tổ chức Đại hội Đảng bộ các xã, phường; Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tổng kết các chỉ thị, nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy về phát triển các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại giai đoạn 2021 - 2025, xác định các mục tiêu, nhiệm vụ cho giai đoạn 2026 - 2030.

Chỉ đạo hoàn thành tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị chuyên môn

thuộc tỉnh; sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính và triển khai chính quyền địa phương 2 cấp bảo đảm các cơ quan sau sắp xếp đi vào hoạt động ngay, không gián đoạn.

Chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung tham mưu Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể hoá các cơ chế, chính sách để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, phân cấp, phân quyền, tổ chức vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; cụ thể hóa 7 nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển trên các lĩnh vực.

Chỉ đạo thành lập các Ban Chỉ đạo và Tổ công tác do lãnh đạo UBND tỉnh trực tiếp đứng đầu chỉ đạo toàn diện các ngành, lĩnh vực thúc đẩy sản xuất kinh doanh, xuất nhập khẩu, xây dựng hạ tầng, giải ngân vốn đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia, thu ngân sách nhà nước. Lãnh đạo UBND tỉnh đã tổ chức nhiều cuộc kiểm tra tình hình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước; thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2025 và các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân; tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh; chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh bảo đảm thời gian theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung chỉ đạo quyết liệt chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; triển khai công tác phòng chống lụt bão, các biện pháp khắc phục hậu quả sau bão để sớm ổn định hoạt động sản xuất và sinh hoạt của Nhân dân. Triển khai đồng bộ công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Bảo đảm an ninh trật tự, chủ quyền biên giới quốc gia, đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại.

## **2. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2025**

### **2.1. Về kinh tế**

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) năm 2025 ước đạt 8,06%, hoàn thành chỉ tiêu Chính phủ giao (*xếp thứ 18/34 tỉnh, thành phố trong cả nước và xếp thứ 03/09 tỉnh trong vùng trung du và miền núi phía Bắc*). Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, GRDP bình quân đầu người ước đạt 71 triệu đồng.

*Sản xuất nông, lâm nghiệp* tuy chịu ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh nhưng cơ bản phát triển ổn định. Tổng diện tích gieo trồng cây hằng năm ước đạt 91.715 ha, đạt 96,75% kế hoạch; tổng sản lượng lương thực ước đạt 285.206 tấn, đạt 91,15% kế hoạch. Trồng rừng đạt kết quả tích cực, toàn tỉnh trồng được 10.500 ha đạt 116,7% kế hoạch. Các chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn tiếp tục được triển khai hiệu quả (*đã hỗ trợ 05 chuỗi sản xuất liên kết, tiêu thụ sản phẩm; toàn tỉnh hiện có 163 sản phẩm OCOP còn hạn theo quy định, 229 vùng trồng và 14 cơ sở đóng gói được cấp mã số*). Đã tổ chức đánh giá hiện trạng theo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, bình quân đạt 10,93 tiêu chí/xã. Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%, tăng

0,5% so với năm 2024, tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn đạt 60%, tăng 0,4%.

*Kinh tế cửa khẩu tiếp tục phát triển.* Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh được tập trung triển khai, đã khởi công 03/03 dự án thành phần thuộc đề án thí điểm cửa khẩu thông minh. Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu, đường chuyên dụng, lối thông quan trên địa bàn tỉnh ổn định, thông suốt; tổng kim ngạch XNK từ 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025 của tất cả các loại hình đạt 95.319.574.761 USD, tăng 43% so với năm 2024. Kim ngạch hàng địa phương xuất khẩu ước 183 triệu USD, đạt 100% kế hoạch, tăng 8,28% so với cùng kỳ.

*Sản xuất công nghiệp; thương mại, dịch vụ và du lịch* duy trì ổn định, tăng trưởng so với cùng kỳ, Chỉ số sản xuất công nghiệp ước tăng 6,15%, dự ước có 10/13 sản phẩm công nghiệp chủ yếu đạt kế hoạch và tăng so với cùng kỳ; đã thành lập thêm 02 cụm công nghiệp (cụm công nghiệp Tân Văn, Minh Sơn) toàn tỉnh hiện có 12 cụm công nghiệp. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân tăng 2,97%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 43.368 tỷ đồng, tăng 15,9%. Đã tổ chức Lễ đón nhận danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn; công bố giải thưởng Làng du lịch tốt nhất thế giới năm 2025 của Tổ chức du lịch Liên hợp quốc đối với Làng Du lịch cộng đồng Quỳnh Sơn; dự ước năm 2025 thu hút được 4,44 triệu lượt khách du lịch, tăng 5,3%; tổng doanh thu từ khách du lịch ước đạt 4.501 tỷ đồng, tăng 3,47%.

*Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, công tác quy hoạch:* UBND tỉnh đã tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, thi công công trình, giải ngân vốn đầu tư công. Đã tổ chức khởi công nhiều dự án quan trọng tạo động lực phát triển trong thời gian tới như: Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn; 03 dự án cơ sở hạ tầng theo Đề án thí điểm cửa khẩu thông minh, cụm công nghiệp Hòa Sơn 1,... Ước kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2025 là 6.795,8 tỷ đồng, đạt 107,6% kế hoạch Trung ương giao, đạt 87,8% kế hoạch địa phương triển khai.

Công tác quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, nông thôn được thực hiện tốt; đã điều chỉnh các đồ án quy hoạch để triển khai kịp thời các dự án bảo đảm không ảnh hưởng đến tiến độ đầu tư xây dựng, giải ngân vốn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức rà soát, lập quy hoạch các xã, phường mới sau sắp xếp đơn vị hành chính, nhất là quy hoạch các khu vực trung tâm hành chính tại các xã mới. Triển khai Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và Quy hoạch chung xây dựng khu cửa khẩu Chi Ma đến năm 2045. Tổ chức lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

*Phát triển kinh tế tư nhân, thu hút đầu tư:* Tập trung thực hiện các giải pháp đồng bộ cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; triển khai nhiều giải pháp để nắm bắt, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, số lượng doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường tăng lên, doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường giảm; toàn tỉnh đăng ký thành lập mới 961 doanh nghiệp, đạt 137% kế hoạch, tổng vốn đăng ký 7.264 tỷ đồng; lũy kế

toàn tỉnh có 6.030 doanh nghiệp, tổng vốn đăng ký 68.198 tỷ đồng. Thành lập mới có 66 hợp tác xã, đạt 120% kế hoạch; lũy kế có 561 hợp tác xã, tổng vốn đăng ký 1.127 tỷ đồng (*số liệu đến hết ngày 31/12/2025*).

Phê duyệt danh mục dự án thu hút đầu tư giai đoạn 2025 - 2030 làm cơ sở mời gọi các nhà đầu tư. Đã phê duyệt chủ trương đầu tư/giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với 15 dự án, tổng vốn đăng ký 2.783,8 tỷ đồng; điều chỉnh 36 dự án, số vốn tăng thêm 1.249,8 tỷ đồng; chấm dứt đối với 16 dự án.

*Công tác Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước được thực hiện đúng quy định.* Công tác thu ngân sách được thực hiện đồng bộ, quyết liệt; thu ngân sách trên địa bàn đạt 18.961,4 tỷ đồng, đạt 176,6% dự toán, tăng 68% so với cùng kỳ, trong đó: Thu nội địa 4.262,2 tỷ đồng, đạt 116,3% dự toán, tăng 38,7% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 13.951,5 tỷ đồng, đạt 216,3% dự toán, tăng 82,3% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách (thực hiện đến 13/01/2026) là 17.327,98 tỷ đồng, đạt 90,06% dự toán giao đầu năm, tăng 20,8% so với cùng kỳ.

## **2.2. Lĩnh vực Văn hóa - xã hội**

Giáo dục và đào tạo đạt nhiều kết quả tích cực, quy mô, mạng lưới trường, lớp tiếp tục được rà soát, sắp xếp hợp lý, đã thành lập Trường Cao đẳng Lạng Sơn trên cơ sở hợp nhất 03 trường cao đẳng; đã công nhận mới 16 trường, đạt 106,6% kế hoạch, toàn tỉnh có 318 trường học đạt chuẩn quốc gia, tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia 50,1%, tăng 2,7% so với năm 2024. Tổ chức rà soát, xác định nhiệm vụ đầu tư 11 Trường Phổ thông dân tộc nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở tại các xã biên giới, đến nay đã khởi công 04/11 trường.

Thực hiện tốt nhiệm vụ công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tỷ lệ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế duy trì mức trên 80%; công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm được duy trì thực hiện tốt, không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra; triển khai sắp xếp, tổ chức lại các Trung tâm Y tế theo chính quyền địa phương 2 cấp; hết năm 2025 toàn tỉnh đạt 12,5 bác sỹ và 34,7 giường bệnh/vạn dân; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95% dân số.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, được tổ chức quy mô, đảm bảo an toàn, tiết kiệm, tạo khí thế vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với người có công. Thực hiện tốt công tác tư vấn về chính sách pháp luật lao động, việc làm, định hướng nghề và giới thiệu việc làm; giải quyết việc làm mới cho khoảng 17.000 lao động, đạt 91,8% kế hoạch; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%. Chính sách bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đúng quy định; ước hết năm 2025 tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đạt 46%, tăng 3,3% so với năm 2024; tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đạt 36%, tăng 1,7%.

Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn bảo đảm ổn định, không phát sinh vấn đề nổi cộm, phức tạp. Hoàn thành Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát theo chỉ đạo của Chính phủ. Dự ước tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh giảm 2%, còn 1,36%. Công tác phát triển nhà ở xã hội tiếp tục được quan tâm.

**2.3. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:** chủ động, tích cực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo định hướng Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị phù hợp với tình hình của tỉnh và bám sát Ban Chỉ đạo Trung ương. Kinh tế số, xã hội số tiếp tục được quan tâm thực hiện và đạt được những kết quả tích cực, hạ tầng số được quan tâm đầu tư dần hoàn thiện; tỷ trọng kinh tế số trong GRDP ước đạt 15%. Vận hành, thí điểm nhiều nền tảng, phần mềm chuyển đổi số như: Nền tảng Công dân số Xứ Lạng, Trợ lý ảo (Chatbot) hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính, Trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ công chức viên chức, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai kết nối với cơ quan Thuế và hệ thống giải quyết thủ tục hành chính.

**2.4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường:** công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, công tác giao đất, thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện đúng quy định. Triển khai xây dựng Bảng giá đất lần đầu năm 2026; triển khai Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Thực hiện quan trắc môi trường theo quy định; hiện trạng chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh tương đối tốt, chỉ tiêu phân tích đều đạt giới hạn cho phép.

**2.5. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả**

Đã tổ chức triển khai và kết thúc 2.233/2.286 cuộc thanh tra, kiểm tra. Triển khai thực hiện và kết thúc 10/13 cuộc thanh tra thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Các cơ quan hành chính của tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 5.071 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tăng 6,4% so với cùng kỳ; tỷ lệ giải quyết đơn đạt 85,3%.

Triển khai đợt cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; trong năm, các lực lượng chức năng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã kiểm tra, xử lý 5.081 vụ vi phạm, bằng 82,98% so với cùng kỳ; xử phạt vi phạm hành chính 4.574 vụ, bằng 83,39% so với cùng kỳ. Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính 117,58 tỷ đồng, bằng 193,09% so với cùng kỳ. Đã khởi tố 367 vụ, bằng 89,08% so với cùng kỳ; 648 đối tượng, bằng 104,18% so với cùng kỳ (số liệu đến hết ngày 31/12/2025).

**2.6. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại:** tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Không xảy ra vụ việc phức tạp; không có "điểm nóng" phức tạp về an ninh trật tự. Tỷ lệ điều tra khám phá án đạt 84,3%; kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí. Các hoạt động đối ngoại được chủ động triển khai, đúng định hướng, có trọng tâm, trọng điểm theo kế hoạch.

**2.7. Công tác cải cách hành chính, thi đua khen thưởng, sắp xếp tổ chức bộ máy, triển khai chính quyền địa phương 2 cấp**

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được triển khai đồng bộ, tập trung triển khai nhiệm vụ cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh theo chỉ đạo của Chính phủ; Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành

chính công tiếp tục được đánh giá cao và nhận được sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, số lượng hồ sơ tiếp nhận qua hình thức trực tuyến chiếm tỷ lệ cao, đạt 88,6%. Công tác thi đua, khen thưởng được quan tâm, nhiều phong trào thi đua được phát động, nhiều cơ quan, đơn vị, tấm gương tiêu biểu được biểu dương kịp thời.

Sắp xếp tổ chức bộ máy, triển khai chính quyền địa phương 2 cấp được triển khai đảm bảo hoàn thành theo chỉ đạo của Trung ương. Đã hoàn thành việc sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập. Hoàn thành sắp xếp 194 đơn vị hành chính cấp xã thành 65 đơn vị, giảm 66,5%. UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện phân cấp, ủy quyền đối với 201/229 nội dung, nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh phân cấp, ủy quyền cho các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương cấp xã thực hiện. Cấp xã đã thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ công.

Việc bố trí trụ sở, phương tiện, máy móc thiết bị để phục vụ công việc cho cấp xã được triển khai nhanh chóng, kịp thời. Chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động bị tác động do thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy đảm bảo, đúng đối tượng.

### **3. Một số khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

#### **3.1. Khó khăn, hạn chế**

Việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của tỉnh ở một số sở ngành, UBND xã, phường còn thiếu quyết liệt, chậm, kỷ luật kỷ cương hành chính một số nơi chưa nghiêm. Việc triển khai, cụ thể hóa các văn bản chỉ đạo của Trung ương, nhất là việc sửa đổi, bổ sung ban hành các văn bản sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp tại một số cơ quan, địa phương còn thiếu chủ động, chất lượng tham mưu ban hành văn bản chưa cao, còn tâm lý lo ngại, chưa quyết liệt khi áp dụng các văn bản pháp luật mới làm ảnh hưởng đến hiệu quả công việc.

Hoạt động của chính quyền cấp xã sau sắp xếp thời gian đầu khi vận hành còn lúng túng; chất lượng giải quyết công việc chưa cao. Cơ sở vật chất sau sắp xếp đơn vị hành chính còn khó khăn.

Môi trường kinh doanh chưa được cải thiện mạnh mẽ, chỉ số năng lực cạnh tranh còn thiếu bền vững. Các dự án đầu tư ngoài ngân sách tuy đã được tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhưng chưa được giải quyết dứt điểm, nhiều dự án vẫn còn tiếp tục kéo dài, chậm tiến độ.

Công tác giải phóng mặt bằng còn chậm, tồn đọng, kéo dài gây ảnh hưởng đến tiến độ thi công, nhất là các dự án giao thông trọng điểm, làm chậm kết quả giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh.

Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia ở một số nơi vẫn tiếp tục gặp khó khăn về tiêu chí cơ sở vật chất. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ sở y tế và điểm trạm còn gặp khó khăn. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi triển khai chậm so với kế hoạch.

### 3.2. Nguyên nhân

*Nguyên nhân khách quan:* Tình hình thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, thay đổi nhanh chóng. Ảnh hưởng của thời tiết cực đoan gây thiệt hại đối người, tài sản của Nhân dân, nhất là hoạt động sản xuất nông nghiệp, làm chậm tiến độ triển khai các dự án đầu tư xây dựng; dịch tả lợn Châu phi bùng phát mạnh ảnh hưởng đến lĩnh vực chăn nuôi. Nguồn lực của tỉnh còn hạn chế, các xã mới phải tận dụng lại cơ sở vật chất từ các xã cũ, vốn được xây dựng theo quy mô và tiêu chuẩn cũ, không còn phù hợp với bộ máy sau sáp nhập. Các phòng chuyên môn cấp xã đảm nhiệm nhiều chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc lớn; trình độ, năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã không đồng đều hoặc thiếu kinh nghiệm trong tiếp cận và xử lý các nhiệm vụ mới được phân cấp, phân quyền nên chất lượng giải quyết công việc chưa cao. Các quy định mới về trường chuẩn quốc gia có tiêu chí cao hơn so với chuẩn cũ; Bộ Y tế chưa ban hành hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế, điểm trạm. Nguồn vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được Trung ương phân bổ muộn, trong khi các văn bản hướng dẫn thực hiện của Trung ương còn chậm hoặc chưa có, gây khó khăn trong việc xác định mục tiêu, đối tượng, tổ chức phân bổ, thực hiện, đặc biệt là ở cấp cơ sở.

*Nguyên nhân chủ quan:* Việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại một số ít cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, tích cực. Chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp có việc còn hạn chế. Một số cán bộ, công chức, viên chức cấp xã chưa chủ động nghiên cứu các nhiệm vụ mới do đó trong quá trình triển khai thực hiện còn gặp khó khăn, lúng túng. Vai trò, trách nhiệm của một số chủ đầu tư chưa cao, công tác chuẩn bị đầu tư đối với một số dự án khởi công mới còn chậm; cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự tích cực, quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng, chưa bám sát kế hoạch được phê duyệt dẫn đến tiến độ một số dự án trọng điểm chưa đạt. Công tác xã hội hoá trong giáo dục chưa triển khai toàn diện, sâu rộng; sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, đặc biệt ở cơ sở có lúc chưa thường xuyên, chưa tạo được sức mạnh tổng hợp để thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển toàn diện giáo dục.

### 4. Đánh giá chung

Năm 2025 là năm cuối thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm kỳ 2020 - 2025 và chuẩn bị các điều kiện để bước vào nhiệm kỳ mới. Đây là năm triển khai nhiều chủ trương lớn, đột phá chiến lược của Trung ương, đặc biệt là "cuộc cách mạng" sắp xếp, tinh gọn bộ máy, triển khai chính quyền địa phương 2 cấp; năm chịu tác động của thiên tai gây thiệt hại lớn về tài sản của Nhân dân. Tuy nhiên với sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự giám sát, phối hợp của HĐND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, sự điều hành chủ động, linh hoạt, quyết liệt của UBND tỉnh, sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, đồng hành, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội năm 2025 đạt nhiều kết quả tích cực và có nhiều điểm sáng, trong đó: Tỉnh đã hoàn thành sớm việc tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị, triển khai chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm các cơ quan sau sắp xếp đi vào hoạt động ngay,

không gián đoạn công việc. Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn đạt chỉ tiêu Chính phủ giao. Thu ngân sách nhà nước vượt dự toán, đạt mức cao nhất trong nhiệm kỳ và từ trước đến nay. Hoạt động xuất nhập khẩu diễn ra sôi động, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa của tất cả các loại hình qua địa bàn tỉnh tăng mạnh so với cùng kỳ. Lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều khởi sắc; đã tổ chức Lễ đón nhận danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn; Làng Du lịch tốt nhất năm 2025; các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước đã tạo được khí thế vui tươi, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí, khát vọng vươn lên trong Nhân dân; hoàn thành chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát; an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, hoạt động đối ngoại được mở rộng, tăng cường. 100% các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch.

## **II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026**

Để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2025 - 2030, UBND tỉnh xác định các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 như sau:

**1. Mục tiêu tổng quát:** tích cực, chủ động tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân để phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu năm 2026 đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế từ 10% trở lên. Tăng cường công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút các nguồn lực cho phát triển. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số; ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, xem đây là các động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Vận hành tốt chính quyền địa phương 2 cấp đảm bảo thông suốt, hiệu quả. củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

#### **2.1. Các chỉ tiêu kinh tế**

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP): 10 - 11%.
- Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp chiếm 19 - 20%, công nghiệp - xây dựng 28 - 29%, dịch vụ 47 - 48%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 4 - 5%.
- Tổng sản phẩm bình quân đầu người trên địa bàn đạt 78 - 79 triệu đồng.
- Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt 18%.
- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn khoảng 50 - 51 nghìn tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 13.478 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương 16.005 tỷ đồng.
- Kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương tăng 10 - 11%.
- Lượng khách du lịch đạt 4.700 nghìn lượt, tổng thu đạt 4.900 tỷ đồng.



## **2.2. Các chỉ tiêu xã hội**

- Chỉ số phát triển con người (HDI) đạt khoảng 0,705.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%; tỷ lệ lao động đã qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 30,7%.
- Duy trì 100% xã, phường đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; có 12,7 bác sỹ và 34,7 giường bệnh trên 1 vạn dân; tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,2% dân số.
- Phát triển thêm 15 trường học đạt chuẩn quốc gia.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 2%.
- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung là 92%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn 64%.
- Tỷ lệ đường xã được rải nhựa hoặc bê tông đạt 82%, tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa đạt 92%. Toàn tỉnh có 956 căn nhà ở xã hội.
- Kiểm chế, kéo giảm tai nạn giao thông hằng năm cả 3 tiêu chí  $\geq 5\%$ ; giảm số vụ phạm tội về trật tự xã hội hằng năm  $\geq 5\%$ .

## **2.3. Các chỉ tiêu môi trường**

- Trồng rừng mới 9.000 ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 64,5%.
- Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 96,7%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị được thu gom và xử lý 98,84%; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt ở khu dân cư nông thôn được thu gom, phân loại và xử lý 65%.

## **3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

Để triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, UBND tỉnh đã xác định 15 nhóm nhiệm vụ, giải pháp và 89 nhiệm vụ cụ thể về cơ chế, chính sách; chương trình, đề án, kế hoạch; dự án thực hiện trong năm 2026, có thể khái quát lại thành một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

**3.1. Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch và đề án cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII. Phối hợp tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tiếp tục cụ thể hóa, triển khai hiệu quả 7 Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị về đột phá phát triển các lĩnh vực then chốt về kinh tế - xã hội. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành; tạo sự đồng thuận về nhận thức và hành động trong cả hệ thống chính trị, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Tập trung chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu dựa trên nền tảng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh phát triển đồng bộ kinh tế số, kết hợp chặt chẽ với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ nhằm sử dụng hiệu quả tài nguyên, để tạo bứt phá về tăng trưởng, đảm bảo mục tiêu phát triển nhanh, bền vững và hài hòa giữa kinh tế, xã hội và**

bảo vệ môi trường.

**3.2.** Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế phần đầu các chỉ số về phát triển kinh tế tháng sau tốt hơn tháng trước, tăng trưởng kinh tế quý sau cao hơn quý trước, trong đó:

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới;

Tập trung phát triển kinh tế cửa khẩu, đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh, hoàn thiện Nền tảng cửa khẩu số; tăng cường hội đàm, trao đổi với phía Trung Quốc nhằm giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, nâng cao năng lực thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu, sớm khôi phục hoạt động thông quan tại các cửa khẩu phụ trên địa bàn tỉnh; hoàn thành trình tự, thủ tục để báo cáo, đề xuất Chính phủ quyết định nâng cấp cửa khẩu Chi Ma (Việt Nam) - Ái Diễm (Trung Quốc) thành cửa khẩu quốc tế. Triển khai lập đồ án Quy hoạch phân khu chức năng sau khi Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn và Quy hoạch chung xây dựng khu vực cửa khẩu chính Chi Ma đến năm 2045 được phê duyệt. Hoàn thành công tác điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Duy trì ổn định, nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp; hoàn thành từng bước hạ tầng và đưa vào khai thác khu công nghiệp VSIP (giai đoạn 1) và một số cụm công nghiệp Hồ Sơn 1, Đình Lập, Bắc Sơn 2; hoàn thành, đưa vào khai thác Nhà máy Nhiệt điện Na Dương 2 tạo năng lực sản xuất mới cho tỉnh. Hoàn thiện đưa vào khai thác một số dự án giao thông trọng yếu như: Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng, Đồng Đăng - Trà Lĩnh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm: Dự án Khu liên hợp thể thao tỉnh Lạng Sơn (hạng mục: sân vận động trung tâm, nhà thi đấu đa năng); đường Lý Thái Tổ kéo dài và khu dân cư, tái định cư thành phố Lạng Sơn; các cụm công nghiệp Hòa Sơn 1, Na Dương 1, 2, 3, các dự án khu đô thị mới tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể thúc đẩy thương mại, dịch vụ, du lịch phát triển. Phát huy giá trị Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Lạng Sơn; các giải thưởng quốc tế về du lịch để thu hút khách du lịch, thu hút đầu tư.

**3.3.** tập trung triển khai tốt các nhiệm vụ phát triển lĩnh vực văn hóa – xã hội. Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa. Rà soát, sắp xếp hệ thống các trường, điểm trường phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp; hoàn thành 04 trường và tiếp tục khởi công 07 Trường Phổ thông dân tộc nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở tại các xã biên giới. Tiếp tục củng cố, xây dựng, phát triển mạng lưới y tế, nhất là y tế cơ sở hoạt động hiệu quả, hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Nâng cao năng lực y tế dự phòng, công tác dự báo, giám sát dịch bệnh. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

**3.4.** Thực hiện đồng bộ các hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trọng tâm là Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thực hiện xóa trắng sông, khắc phục vùng lồi sông trên địa bàn tỉnh.

**3.5.** Tập trung quản lý hiệu quả tài nguyên đất đai; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường, tài nguyên khoáng sản. Tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; thực hiện điều tra, đánh giá đất đai, bảo vệ, cải tạo, phục hồi đất; áp dụng Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh.

**3.6.** Tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại đảm bảo trật tự an toàn xã hội, bảo vệ, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia. Triển khai tốt công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

**3.7.** Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường nắm bắt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, khắc phục những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo của bộ máy mới cấp xã.

## **Phần II**

### **ĐỊNH HƯỚNG VỀ VIỆC THÔNG TIN TRÊN BÁO CHÍ NHỮNG NỘI DUNG DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CUNG CẤP**

Để tạo được sức lan tỏa, tinh thần phấn khởi, quyết tâm thực hiện đạt và vượt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, UBND tỉnh Lạng Sơn đề nghị các cơ quan thông tấn báo chí quan tâm tuyên truyền một số nội dung trọng tâm sau:

**1.** Tiếp tục thực hiện đợt cao điểm về tuyên truyền Đại hội XIV của Đảng, bám sát nội dung định hướng tại Công văn số 339-CV/BTGDVTU ngày 07/01/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy. Duy trì các chuyên trang, chuyên mục, chương trình tuyên truyền nổi bật các nội dung trọng tâm: kết quả, thành tựu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng; tầm vóc, ý nghĩa lịch sử đặc biệt quan trọng của Đại hội XIV; điểm mới, đột phá trong dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng; các mục tiêu tổng quát, chỉ tiêu quan trọng và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển đất nước trong giai đoạn 2026-2031 và những năm tiếp theo. Tiếp tục thông tin sâu rộng về kết quả Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; nhấn mạnh chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm và việc quán triệt, tổ chức thực hiện ở địa phương, đơn vị.

**2.** Tuyên truyền công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, đặc biệt chú ý 5 vấn đề trọng tâm trong phát biểu chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị, triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội

khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Tiếp tục tuyên truyền kết quả Kỳ họp thứ 10, Quốc hội Khóa XV.

**3.** Tiếp tục tuyên truyền kết quả Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến; tuyên truyền chỉ đạo của lãnh đạo Đảng, Nhà nước về công tác thi đua khen thưởng trong những năm tới; tuyên truyền đẩy mạnh phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

**4.** Tuyên truyền Chỉ thị số 31/CT-TTg, ngày 18/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh, của đất nước. Tiếp tục tuyên truyền kết quả hoạt động của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp, nêu rõ sự chủ động, trách nhiệm trong tháo gỡ khó khăn, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật phù hợp thực tiễn.

**5.** Tiếp tục tuyên truyền công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; làm nổi bật chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng, trong đó nhấn mạnh 3 yêu cầu, 5 trọng tâm và 3 đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thời gian tới.

**6.** Tiếp tục tuyên truyền kết quả bước đầu triển khai các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị; làm rõ những chuyển biến tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

**7.** Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu sắc các Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**8.** Tuyên truyền các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội, các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, của tỉnh diễn ra trong năm 2026, trong đó trọng tâm tuyên truyền đậm nét Lễ hội Hoa Đào Xứ Lạng và các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân Bính Ngọ năm 2026. Tuyên truyền chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc khắc phục hậu quả thiên tai, phục hồi sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh tiêu dùng, phục vụ nhu cầu Tết của Nhân dân.

**9.** Tiếp tục tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, phong trào “Bình dân học vụ số”; lan tỏa những mô hình hay, cách làm hiệu quả về phổ cập kỹ năng số.

**10.** Tiếp tục tuyên truyền thường xuyên các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các hoạt động của lãnh đạo tỉnh. Tăng cường tuyên truyền đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc trên không gian mạng, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

**11.** Các cơ quan báo chí tiếp tục phát huy vai trò là cầu nối thông tin giữa Đảng, chính quyền với Nhân dân; đội ngũ phóng viên, biên tập viên thường trú trên địa bàn tỉnh tiếp tục gắn bó, đồng hành, chia sẻ với tỉnh Lạng Sơn trong quá trình tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh của tỉnh đến với bạn bè trong nước và quốc tế.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng cảm ơn và đề nghị các cơ quan thông tấn báo chí tiếp tục phối hợp trong công tác thông tin tuyên truyền./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các cơ quan báo chí tham gia họp báo;
- C, PCVP UBND tỉnh,
- các Phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX (ĐDD).

} B/c

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Nguyễn Văn Hà**